TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 195/2026/HS-ST
Ngày 05-8-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Minh Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Việt Hưng và bà Đào Thị Thanh Hương

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 8 - Phú Thọ

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Phú Thọ tham gia phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 190/2026/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 202/2026/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2026 đối với:

- Bị cáo Nguyễn Thành H, sinh ngày 10/11/1977 tại xã B, tỉnh Phú Thọ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã B, tỉnh Phú Thọ; CCCD số 026077001218; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị H1; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19/QĐ-XPHC ngày 04/02/2015 của Công an phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc cũ xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thành H 750.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 05/3/2015 Nguyễn Thành H đã nộp phạt xong 750.000đồng. Tại Bản án số 49/2019/HS-ST ngày 30/10/2019, Toà án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Phú Thọ) xử phạt Nguyễn Thành H 01 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 01/9/2020 Nguyễn Thành H chấp hành xong hình phạt tù, ngày 08/9/2020, chấp hành xong án phí (đã xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2026 đến nay, có mặt.

- Người làm chứng: Anh Đoàn Kim L, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành H là đối tượng nghiện ma túy từ đầu năm 2015. Khoảng 08 giờ ngày 23/01/2026, H đang ở khu vực gần nhà của mình thì có nhu cầu sử dụng

ma túy, sau đó H sử dụng điện thoại SamSung Galaxy A06 của H bên trong có lắp sim số điện thoại 0983.196.421 gọi đến số thuê bao 0922.978.229 (H lưu trong danh bạ điện thoại của H là "A TH", H chỉ biết người đang sử dụng thuê bao này là một người phụ nữ, không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này) để hỏi mua của người này 03 gói ma túy Heroine với giá 600.000đồng thì người này đồng ý và hẹn gặp H tại khu vực chân Cầu vượt V thuộc phường V, tỉnh Phú Thọ để thực hiện việc mua bán ma túy. Sau đó, H điều khiển xe mô tô BKS: 29Y6-8840 đi đến địa điểm đã hẹn, tại đây H gặp một người phụ nữ đang đứng ở vỉa hè, H hỏi thì biết là người bán ma túy cho H, sau đó H đưa cho người này 600.000đồng thì người phụ nữ này đưa cho H 01 túi nilon bên trong có 03 gói giấy bên trong là ma túy Heroine. Sau khi mua được ma túy H giấu ma túy trên người rồi điều khiển xe đi đến nhà bạn là anh Đoàn Kim L chơi. Sau đó H nói với anh L cho H ngủ nhờ thì anh L đồng ý rồi anh L đi làm còn H đi vào trong giường nằm xem điện thoại. Lúc này tại nhà anh L chỉ có mình H, H lấy 01 gói ma túy ra để sử dụng còn 02 gói ma túy H giấu dưới gối trên chiếc giường H đang nằm. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Cơ quan Công an đến nhà anh L kiểm tra, phát hiện bắt quả tang H đang có hành vi tàng trữ trái phép ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ 01 túi nilon bên trong có 02 gói giấy, bên trong 02 gói giấy đều chứa chất cục bột màu trắng được niêm phong ký hiệu A1 (H khai nhận đó là ma túy heroine H mua về để sử dụng). Thu giữ tại thành giường 01 mảnh giấy bạc, trên một mặt có bám dính chất màu nâu đen, được niêm phong ký hiệu A2. Tạm giữ của Nguyễn Thành H 01 điện thoại di động SamSung Galaxy A06, 01 xe mô tô biển số 29Y6-8840 và 01 chiếc máy lửa đã qua sử dụng. Ngoài ra còn thu giữ mẫu nước tiểu của H để phục vụ công tác giám định.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh P tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Thành H ở thôn N, xã B, tỉnh Phú Thọ, kết quả không thu giữ đồ vật gì liên quan đến hành vi pham tội của H.

Tại Kết luận giám định số 668/KLGĐ ngày 30/01/2026 của Phòng K - Công an tỉnh P kết luận: *Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có khối lượng 0,2658g (Không phảy hai sáu năm tám gam, không kể bao bì) là ma tuý, loại Heroine.*

Heroine (H2) có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình Sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và Nghị Định 28/2026/NĐ-CP ngày 19/01/2026 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

H3 lại đối tượng giám định: Mẫu A1=0,2038 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói.

Tại Kết luận giám định số 695/KL-KTHS ngày 31/01/2026 của Phòng K - Công an tỉnh P kết luận: *Tìm thấy chất ma tuý Morphine trong mẫu chất lỏng màu vàng ghi là mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Thành H, sinh năm: 1977, HKTT: Thôn N, xã B, tỉnh Phú Thọ ký hiệu B1 gửi đến giám định.*

Morphine là chất ma tuý nằm trong Danh mục II, mục IIA, TT 55, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của Chính phủ.

H3 lại đối tượng giám định: Không (mẫu đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Tại Kết luận giám định số 2281/KL-KTHS ngày 01/5/2026 của Phòng K - Công an tỉnh P kết luận: *Tìm thấy 105 cuộc gọi, 07 tin nhắn SMS, không tìm thấy dữ liệu tin nhắn ứng dụng zalo; Facebook Messenger. Toàn bộ dữ liệu được in thành văn bản. Kèm theo Kết luận giám định: 01 phụ lục giám định gồm 03 trang A4 có chữ ký của giám định viên.*

Quá trình điều tra xác định:

Chủ thuê bao số 0922978229 là anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 2000, trú tại thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương (nay là xã H, thành phố Hải Phòng). Cơ quan điều tra đã làm việc với anh T, anh T xác định từ trước đến nay chưa từng đăng ký, sử dụng số thuê bao 0922978229 và không quen biết Nguyễn Thành H.

Đối với điện thoại di động Samsung Galaxy A06 xác định là tài sản hợp pháp của H sử dụng làm phương tiện để liên lạc mua ma túy. Xe mô tô BKS 29Y6-8840 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Thanh B, sinh năm 1972 trú tại thôn N, xã B, tỉnh Phú Thọ (là anh trai ruột của H). Ngày 22/01/2026, H mượn xe mô tô trên của anh B để đi làm, sau đó H sử dụng xe để đi mua ma túy, anh B không biết H sử dụng xe đi mua ma túy để sử dụng, ngày 19/6/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh P đã lại xe mô tô trên cho anh B.

Đối với đối tượng H khai đã bán ma túy cho H ngày 23/01/2026 là nữ giới cao khoảng 1,55m, dáng người gầy, mặc áo khoác màu đen, đi xe máy điện, H không biết tên, tuổi, địa chỉ, không nhìn rõ mặt do người này đeo khẩu trang. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh nhưng không xác định được đối tượng trên. Đối với Đoàn Kim L, L cho H ngủ nhờ tại nhà sau đó đi làm nên không biết H sử dụng ma túy và giấu hai gói ma túy tại nhà của mình nên không đề cập xử lý.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thành H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại Cáo trạng số 98/CT-VKSKV8 ngày 16/7/2026 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Phú Thọ đã truy tố Nguyễn Thành H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên trình bày luận tội đối với bị cáo; giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Nguyễn Thành H từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tam giam; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói và 01 mảnh giấy bạc, 01 chiếc máy lửa đã qua sử dụng, tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động SamSung Galaxy A06 của Nguyễn Thành H. Về án phí: Đề nghị

buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, thể hiện: Khoảng 17 giờ ngày 23/01/2026, tại nhà ở của anh Đoàn Kim L thuộc thôn T, xã B, tỉnh Phú Thọ, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh P kiểm tra, phát hiện Nguyễn Thành H có hành vi tàng trữ trái phép 0,2658g ma túy Heroine với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine,.... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam";

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma tuý, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma tuý là tệ nạn cần phải loại bỏ ra khỏi đời sống xã hội. Ngoài ra, ma túy là nguyên nhân ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức phạt tù nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy rằng: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng là người có nhân thân xấu, năm 2015 đã bị Công an phường Đ, thành phố V cũ xử phạt vi phạm hành

chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, năm 2019 bị Toà án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc cũ xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích). Mặc dù nhận thức rõ về tác hại của ma túy nhưng bị cáo vẫn sử dụng ma túy dẫn đến vi phạm pháp luật. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự từ tháng 3 năm 1997 đến tháng 3 năm 1999, bị cáo có bố là ông Nguyễn Văn V là thương binh hạng 2/4, có mẹ là bà Nguyễn Thị H1 là người đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến Hạng Nhất nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với đối tượng nữ giới mà H khai đã bán ma túy cho H ngày 23/01/2026, quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được đối tượng có đặc điểm như H khai báo. Đối với Đoàn Kim L, L cho H ngủ nhờ tại nhà nhưng không biết H sử dụng ma túy và giấu hai gói ma túy tại nhà của mình. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý đối với Đoàn Kim L và đối tượng nữ giới nêu trên.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói và 01 mảnh giấy bạc, 01 chiếc máy lửa đã qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động SamSung Galaxy A06 của Nguyễn Thành H là công cụ, phương tiện H bị cáo sử dụng liên lạc để mua bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành H 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 23/01/2026).

2. Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật sau giám định do Phòng K - Công an tỉnh P hoàn lại, gồm: A1 = 0,2038 gam ma túy heroine cùng toàn bộ bao gói.

- Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy bạc, 01 chiếc máy lửa đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A06 bên trong lắp sim thuê bao số 0983196421 của Nguyễn Thành H

(Vật chứng hiện nay đang được lưu giữ tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh P).

3. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thành H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND Khu vực 8 - Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh Phú Thọ;
- Phân trại tạm giam Phúc Yên - Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã B, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu VP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Minh Hoàng